

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/DS-ST

Ngày: 12-4-2018

V/v tranh chấp hợp đồng  
dân sự góp hội.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH – TỈNH TÂY NINH**

***Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Một;
2. Bà Lưu Thị Kiên.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Linh Phi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Kim Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 433/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự góp hội*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐST- DS ngày 27 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/QĐST- DS ngày 21 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979; có mặt  
Địa chỉ: khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh.
2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm: 1977; vắng mặt  
Địa chỉ: đường TP, khu phố NT, phường NS, Th phố TN, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 25-9-2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn Thh trình bày:* Anh Th làm chủ thảo hội và chị T có tham gia hai dây hội gồm:

***Dây hội thứ nhất:*** Hội khui ngày 05-11-2016 âm lịch (ngày 03-12-2016 DL), hội 1.000.000 đồng, hội gồm 20 phần, mỗi tháng kêu hốt hội 01 lần, hội mãn vào ngày 05-5-2018 âm lịch (ngày 18-6-2018 DL), chị T tham gia 01 phần, đến ngày 05 - giêng - 2017 âm lịch (ngày 01-02-2017 DL) chị T hốt hội được số tiền 14.920.000 đồng, trừ tiền thảo hội 500.000 đồng, còn nhận được số tiền 14.420.000 đồng, sau đó đóng được 05 tháng hội chết số tiền 5.000.000 đồng thì ngưng, dây hội này chị T còn nợ anh Th số tiền hội 12.000.000 đồng.

***Dây hội thứ hai:*** Hội khui ngày 05-11-2016 âm lịch (ngày 03-12-2016 DL), dây hội 1.000.000 đồng, hội có 20 phần, mỗi tháng kêu hốt hội 01 lần, hội mãn vào ngày 05-5-2018 âm lịch (ngày 18-6-2018 DL), chị T tham gia 01 phần đến ngày 5-02-2017 âm lịch (ngày 02-3-2017 DL) chị T hốt hội được số tiền 14.840.000 đồng trừ tiền chủ thảo hội 500.000 đồng còn nhận là 14.420.000 đồng, sau đó đóng được 04 tháng hội chết thì ngưng, dây hội này chị T còn nợ anh Th 12 tháng hội số tiền là 12.000.000 đồng. Và trước đó chị T đóng hội thiếu 500.000 đồng.

Tại phiên tòa, anh Th yêu cầu chị T trả tiền nợ hội đã vi phạm của hai dây hội nêu trên đến ngày xét xử 12-4-2018 dương lịch số tiền nợ hội là 18.000.000 đồng và tiếp tục đóng hội chết cho đến khi mãn hội vào ngày 05-5-2018 âm lịch. Anh Th tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện chị T trả số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng tiền hội còn thiếu của dây hội thứ hai.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng T vắng mặt không có ý kiến trình bày.*

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố TN phát biểu quan điểm về vụ án:* Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng, có căn cứ theo quy định của pháp luật về việc tổng đạt cho các đương sự cũng như xác định tư cách tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật và đưa ra quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Việc tham gia góp hội giữa anh Th là chủ thảo hội với chị T là hội viên là có thật, qua danh sách hội Tòa án xác minh một số nhân chứng xác nhận chị T có tham gia góp hội cùng với dây hội của họ. Hơn nữa, tại Kết luận giám định số 103/GT.2017 ngày 24-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chữ ký trên tài liệu giám định (ký hiệu A01; A02) được đóng khung mực màu đỏ với chữ ký của Nguyễn Thị Hồng T trên tài liệu mẫu (ký hiệu M01 đến M08) do cùng một người ký ra. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Th, căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc chị T có nghĩa vụ trả số tiền hội của những tháng vi phạm cho anh Th đến ngày xét xử 18.000.000 đồng

và tiếp tục trả số tiền nợ hội hàng tháng cho anh Th mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi mãn hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hồng T đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn chị T.

[2] Về nội dung: Hợp đồng góp hội giữa anh Th là chủ thảo hội và chị T là hội viên là có thật, anh Th mở 02 dây hội:

[2.1] Dây hội thứ nhất: Hội khai ngày 05-11-2016 âm lịch (nhằm ngày 03-12-2016 dương lịch), hội 1.000.000 đồng, hội gồm 20 phần mỗi tháng kêu hót hội 01 lần, hội mãn vào ngày 05-5-2018 âm lịch (nhằm ngày 18-6-2018 dương lịch), chị T tham gia 01 phần, đến ngày 5 - 01 - 2017 âm lịch (nhằm ngày 01-02-2017 dương lịch) chị T hót hội được số tiền 14.420.000 đồng, sau đó đóng hội chết được 05 tháng thì ngưng, dây hội này chị T còn nợ anh Th số tiền hội chết đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hội đến ngày 12-4-2018 dương lịch là 9 tháng x 1.000.000 đồng/tháng = 9.000.000 đồng.

[2.2] Dây hội thứ hai: Hội khai ngày 05-11-2016 âm lịch (nhằm ngày 03-12-2016 dương lịch), dây hội 1.000.000 đồng, mỗi tháng kêu hót hội 01 lần, hội có 20 phần, hội mãn vào ngày 05-5-2018 âm lịch (nhằm ngày 18-6-2018 dương lịch) đến ngày 5-02-2017 âm lịch (nhằm ngày 02-3-2017 dương lịch) chị T hót hội được số tiền 14.420.000 đồng, sau đó đóng được 04 tháng hội chết thì ngưng, dây hội này chị T còn nợ anh Th số tiền hội chết đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hội đến ngày xét xử ngày 12-4-2018 dương lịch là 9 tháng x 1.000.000 đồng/tháng = 9.000.000 đồng. Như vậy, cả hai dây hội chị T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hội chết không đóng hội cho anh Th đến ngày 12-4-2018 dương lịch là 18.000.000 đồng.

[3] Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án chị T vắng mặt không có ý kiến trình bày. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Th có yêu cầu Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định chữ ký của chị T và tại Kết luận giám định số 103/GT.2017 ngày 24-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chữ ký trên tài liệu giám định (ký hiệu A01; A02) được đóng khung mực màu đỏ với chữ ký của Nguyễn Thị Hồng T trên tài liệu mẫu (ký hiệu M01 đến M08) do cùng một người ký ra. Do đó, có đủ cơ sở buộc chị T có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ hội đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán của hai dây hội đến ngày 12-4-2018 dương lịch (nhằm ngày 27-02-2018 âm lịch) là 18.000.000 đồng và mỗi tháng chị T phải tiếp tục góp hội chết

của hai dây hui số tiền 2.000.000 đồng cho đến khi mãn hui ngày 05-5-2018 âm lịch (nhằm ngày 18-6-2018 dương lịch).

[4] Tại phiên tòa anh Th rút một phần yêu cầu khởi kiện chị T trả số tiền 500.000 đồng, xét thấy đây là sự tự nguyện của anh Th nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng dân sự góp hui” của anh Nguyễn Văn Thh đối với chị Nguyễn Thị Hồng T.

Buộc chị Nguyễn Thị Hồng T có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn Th số tiền nợ hui 18.000.000 đồng (mười tám triệu) đồng; Mỗi tháng chị T phải tiếp tục góp hui chết của hai dây hui số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng cho anh Th đến khi mãn hui ngày 05-5-2018 âm lịch (nhằm ngày 18-6-2018 dương lịch).

Kể từ ngày anh Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị T không chịu trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả cho anh Th số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Thh yêu cầu chị Nguyễn Thị Hồng T trả số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu 900.000 (chín trăm ngàn) đồng.

Anh Nguyễn Văn Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Th số tiền 612.000 (sáu trăm mười hai ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004502 ngày 02-10-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý

do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Tp.TN;
- CCTHATp.TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án (Phi).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hương**

**Th viên**  
**Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Một    Lưu Thị Kiên**

**Đỗ Thị Hương**